UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3019/2011/QĐ-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 9 năm 2011*

THANH TRA TỈNH HÀ TĨNH
SỐ: 1560
NGÀY: 22/9/2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chế độ thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đối với thủ trưởng các cấp, các ngành trong phạm vi toàn tỉnh

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Khiếu nại, tố cáo năm 1998 được sửa đổi năm 2004, 2005;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005 được sửa đổi năm 2007;

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010;

Xét đề nghị của Thanh tra tỉnh tại công văn số 244/TT-VP ngày 07/9/2011 và Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp số 679/BC-STP ngày 12/8/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định chế độ thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đối với thủ trưởng các cấp, các ngành trong phạm vi toàn tỉnh".

Điều 2. Giao Chánh Thanh tra tỉnh tổ chức hướng dẫn, phổ biến, áp dụng và tổng kết đánh giá quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Kim Cự

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chế độ thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đối với Thủ trưởng các cấp, các ngành trong phạm vi toàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3019/2011/QĐ-UBND ngày 19/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I:
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc chung:

1. Thanh tra, kiểm tra (Viết tắt là thanh tra) là một trong những nội dung hoạt động quản lý nhà nước của các cấp, các ngành được tổ chức thực hiện thường xuyên theo chương trình kế hoạch hoặc đột xuất theo yêu cầu của công tác quản lý Nhà nước.

2. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh (sau đây gọi chung là Giám đốc các Sở), Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã (gọi chung là Chủ tịch UBND cấp huyện) có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng đối với người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của mình, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Chủ tịch UBND cấp xã); đồng thời chịu sự thanh tra đối với các nội dung này của Chủ tịch UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh.

3. Các cơ quan đơn vị tổ chức tiến hành thanh tra không được trùng lặp về nội dung; Trình tự, thủ tục tiến hành thanh tra, việc kết hợp thanh tra thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng với các nội dung thanh tra khác phải đảm bảo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về thanh tra.

Điều 2. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi:

Quy định này áp dụng đối với việc tổ chức thanh tra thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng và chống tham nhũng trong phạm vi tỉnh Hà Tĩnh.

Trong văn bản này "thanh tra" chỉ đề cập đến việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

2. Đối tượng:

Đối tượng điều chỉnh của quy định này là: Giám đốc các Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện.

Chương II:
NỘI DUNG, CHẾ ĐỘ, HÌNH THỨC THANH TRA
Phần thứ 1
NỘI DUNG THANH TRA

Điều 4. Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra

1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra.

2. Triển khai thực hiện công tác thanh tra.

a. Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch hàng năm;

b. Chấp hành trình tự, thủ tục, thời gian và các quy định của pháp luật khi tiến hành thanh tra;

c. Xử lý kết quả sau thanh tra.

3. Việc thực hiện kết luận, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền.

4. Công tác tổng hợp, thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết.

Điều 5. Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo

1. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy chế, hướng dẫn về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

3. Về tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với người đứng đầu thuộc quyền quản lý.

4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho những người làm công tác khiếu nại, tố cáo.

5. Chấp hành trình tự, thủ tục, thời gian và các quy định của pháp luật khi tiến hành giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

6. Công tác tổng hợp, thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết.

Điều 6. Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với người đứng đầu thuộc quyền quản lý.

3. Công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng

a) Công tác phòng ngừa:

- Việc thực hiện công khai, minh bạch;

- Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn;

- Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức;

- Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập;

- Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng;

- Thực hiện cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán.

b) Công tác phát hiện tham nhũng:

- Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Kết quả phát hiện tham nhũng qua thanh tra, kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Về tố cáo tham nhũng và kết quả giải quyết tố cáo về tham nhũng.

c) Kết quả xử lý về tham nhũng:

- Xử lý về hành chính;

- Chuyển xử lý sang cơ quan điều tra;

- Kết quả thu hồi về kinh tế, khác.

4. Công tác tổng hợp, thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết.

Phần thứ 2

CHẾ ĐỘ VÀ HÌNH THỨC THANH TRA

Điều 7. Chế độ thanh tra của Chủ tịch UBND tỉnh đối với Giám đốc Sở, Thủ trưởng ban, ngành, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã

1. Việc thanh tra của Chủ tịch UBND tỉnh đối với Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã được tiến hành thường xuyên theo chương trình kế hoạch, theo hình thức luân phiên đảm bảo ít nhất 04 năm các sở, ngành, UBND huyện, thành phố, thị xã được thanh tra một lần.

2. Trong một số trường hợp cụ thể để phục vụ cho quản lý, chỉ đạo hoặc khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật sẽ thực hiện thanh tra đột xuất.

3. Giao Thanh tra tỉnh tổ chức thực hiện thanh tra đình kỳ của Chủ tịch UBND tỉnh g. Khi cần thiết Chủ tịch UBND tỉnh sẽ thành lập đoàn liên ngành do Thanh tra tỉnh chủ trì cùng với các sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

Điều 8. Chế độ thanh tra của Giám đốc Sở đối với thủ trưởng các đơn vị thuộc quyền quản lý

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành có đơn vị trực thuộc phải xây dựng kế hoạch thanh tra đối với người đứng đầu các đơn vị trực thuộc ít nhất 02 năm một lần.

2. Trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền hoặc yêu cầu của quản lý, chỉ đạo, Giám đốc Sở chỉ đạo thanh tra đột xuất theo qui định.

3. Việc thanh tra của Giám đốc Sở giao Thanh tra Sở chủ trì phối hợp với các phòng, ban có liên quan tổ chức thực hiện.

Điều 9. Chế độ thanh tra của Chủ tịch UBND cấp huyện đối với Chủ tịch UBND cấp xã, các phòng, ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc

1. Việc thanh tra của Chủ tịch UBND huyện được tiến hành thường xuyên theo chương trình kế hoạch, theo hình thức luân phiên đảm bảo ít nhất 03 năm các xã, phường, thị trấn và 02 năm đối với các đơn vị trực thuộc được thanh tra một lần.

2. Trong một số trường hợp cụ thể, để phục vụ cho quản lý, chỉ đạo hoặc theo đề xuất của Chánh thanh tra huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện thanh tra đột xuất theo qui định.

3. Giao Thanh tra huyện thực hiện thanh tra của Chủ tịch UBND cấp huyện. Khi cần thiết Chủ tịch UBND huyện sẽ thành lập Đoàn thanh tra liên ngành do Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn liên quan tổ chức thực hiện.

Điều 10. Hình thức thanh tra

Tùy tình hình và yêu cầu cụ thể của công tác quản lý, việc thanh tra sẽ được tiến hành theo chương trình kế hoạch hàng năm hoặc thanh tra đột xuất, theo một trong hai hình thức sau:

1. Thanh tra toàn diện

2. Thanh tra chuyên đề.

Chương III:
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC THANH TRA TRONG VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ THANH TRA

Điều 11. Trách nhiệm của Thanh tra tỉnh, Chánh thanh tra tỉnh

1. Trách nhiệm của Thanh tra tỉnh

a) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch về thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra đối với Chủ tịch UBND cấp huyện, Giám đốc các sở. Trình tự thủ tục tham mưu và phê duyệt chương trình, kế hoạch thanh tra thực hiện theo quy định của Luật Thanh tra.

b) Thông báo chương trình, kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt đến các đối tượng được thanh tra. Nội dung thông báo bao gồm: đối tượng thanh tra, nội dung thanh tra, thời gian tiến hành. Trước khi thông báo về chương trình kế hoạch thanh tra, Thanh tra tỉnh thông nhất với Chủ tịch UBND cấp huyện, Giám đốc Sở về thời gian tiến hành thanh tra phù hợp nhưng phải đảm bảo việc thanh tra được tiến hành trong năm kế hoạch.

c) Hướng dẫn, cho ý kiến trước khi Chủ tịch UBND cấp huyện, Giám đốc sở, ngành phê duyệt chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm.

d) Kiểm tra đôn đốc và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thanh tra cho Thanh tra huyện, Thanh tra sở.

e) Thanh tra tỉnh tổng hợp kết quả thanh tra trên địa bàn tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh theo quy định.

2. Trách nhiệm của Chánh thanh tra tỉnh

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

b) Trong trường hợp cần thiết, phục vụ cho quản lý, chỉ đạo, hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm cần chấn chỉnh, xử lý kịp thời, Chánh thanh tra tỉnh đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Đoàn thanh tra hoặc tự quyết định việc tiến hành thanh tra đột xuất theo quy định của pháp luật nhưng phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về Quyết định của mình.

Điều 12. Trách nhiệm của Thanh tra Sở, Chánh thanh tra Sở

1. Tham mưu Giám đốc Sở xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra đối với người đứng đầu các đơn vị thuộc quyền quản lý trực tiếp của Sở. Trình tự, thủ tục tham mưu và phê duyệt chương trình, kế hoạch thanh tra thực hiện theo quy định của Luật Thanh tra và hướng dẫn của UBND tỉnh.

2. Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra đã được Giám đốc Sở phê duyệt. Quá trình thực hiện, Chánh thanh tra Sở có thể thống nhất với người đứng đầu các đơn vị thuộc quyền quản lý trực tiếp của Sở điều chỉnh thời gian thanh tra nhưng phải đảm bảo việc thanh tra được thực hiện trong năm kế hoạch.

3. Trong trường hợp cần thiết, phục vụ cho quản lý, chỉ đạo, hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm cần chấn chỉnh, xử lý kịp thời, Chánh thanh tra Sở đề xuất Giám đốc Sở tiến hành thanh tra đột xuất theo quy định của pháp luật.

4. Tổng hợp báo cáo kết quả các cuộc thanh tra về Thanh tra tỉnh theo quy định về chế độ báo cáo kết quả các cuộc thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh (Ban hành kèm theo Quyết định số 06/2004/QĐ/UB-NC ngày 06/01/2004 của UBND tỉnh).

Điều 13. Trách nhiệm của Thanh tra huyện, Chánh thanh tra huyện

1. Trách nhiệm của Thanh tra huyện

a) Tham mưu Chủ tịch UBND huyện xây dựng chương trình, kế hoạch về thanh tra đối với Chủ tịch UBND cấp xã, người đứng đầu các đơn vị thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý hành chính nhà nước của Chủ tịch UBND cấp huyện. Trình tự, thủ tục tham mưu và phê duyệt chương trình, kế hoạch thanh tra thực hiện theo quy định của Luật Thanh tra.

b) Thông báo chương trình, kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt đến các đối tượng được thanh tra. Nội dung thông báo bao gồm: nội dung thanh tra, thời gian, thời điểm tiến hành. Tùy tình hình cụ thể, Thanh tra huyện có thể điều chỉnh thời gian thanh tra nhưng phải đảm bảo việc thanh tra được tiến hành trong năm kế hoạch.

c. Tổng hợp báo cáo kết quả các cuộc thanh tra về Thanh tra tỉnh theo quy định về chế độ báo cáo kết quả các cuộc thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh (Ban hành kèm theo Quyết định số 06/2004/QĐ/UB-NC ngày 06/01/2004 của UBND tỉnh Hà).

2. Trách nhiệm của Chánh thanh tra huyện

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra đã được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt

b) Trong trường hợp cần thiết, phục vụ cho quản lý, chỉ đạo, hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm cần chấn chỉnh, xử lý kịp thời, Chánh thanh tra huyện đề xuất Chủ tịch UBND huyện tiến hành thanh tra đột xuất theo quy định của pháp luật.

Chương IV:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Giám đốc sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND tỉnh tổ chức thực hiện tốt quy định này sẽ được đưa vào xem xét trong thành tích chung hàng năm hoặc khen thưởng đột xuất.

Điều 15. Trách nhiệm triển khai thực hiện

1. Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan Ban, Ngành cấp tỉnh và Chánh thanh tra các huyện, thị xã, thành phố, Sở, ngành thực hiện quy định này.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan Ban, Ngành cấp tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định này tại địa phương, đơn vị mình.

3. Quá trình thực hiện nếu phát sinh những vấn đề vướng mắc, các địa phương, đơn vị phản ảnh về UBND tỉnh qua Thanh tra tỉnh. Chánh thanh tra tỉnh có trách nhiệm tổng hợp các kiến nghị phản ảnh, nghiên cứu đề xuất việc sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết) trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Kim Cự